



CHƯƠNG 2:
VÙNG VĂN HÓA MIỀN TRUNG





2.1. Điều kiện tự nhiên

- Bao gồm 14 tỉnh
- **Phía Bắc:** giáp ĐB sông Hồng & trung du miền núi vùng Bắc Bộ
- **Phía Nam:** giáp Bình Phước, Đồng Nai & Bà Rịa-Vũng Tàu
- **Phía Đông:** giáp Biển Đông
- **Phía Tây:** giáp nước Lào, vùng Tây Nguyên.



1. Hẹp chiều ngang Đông Tây

2. Chia cắt theo chiều dọc Bắc Nam
- Đèo
- Sông
- Đảo
- Bờ biển

3. Khí hậu chia ra làm hai khu vực chính, lấy đèo Hải Vân làm ranh giới

2.2. Đặc điểm lịch sử và dân cư

1. Vùng đất chứa nhiều dấu tích của văn hóa Chăm pa.

2. Vùng đất được người Việt khai phá theo kiểu tiệm tiến

3. Hội tụ nhiều tinh hoa văn hoá của đất nước

2.3. Điều kiện kinh tế - xã hội

Nông nghiệp
- Thuỷ sản

Công nghiệp

Dịch vụ
- Du lịch

1 KINH TẾ

Dân cư

Di cư
và lao động

Giáo dục, y tế
- Hạ tầng XH

2

XÃ HỘI

2.4. Đặc điểm văn hoá

2.4.1. Văn hoá vật chất

Ẩm thực

Giản dị

Mặn mòi

Cay nồng



Nhà ở

Nhà rường/vườn

Nhà tranh tre

Nhà đất nện

Nhà chồ/nhà cọc

Trang phục người Kinh

Trang phục



Áo tứ thân



Áo bà ba

Áo ngũ thân

Trang phục người Chăm

+ Nam mặc xà-rông, nữ mặc váy dài và đội khăn, thể hiện sự giao thoa văn hóa

+ Chất liệu nhẹ, mát

Nông nghiệp

Công cụ lao động, phương tiện sinh kế

- Cày bừa, liềm, guồng xe nước

Đánh bắt, nuôi trồng thuỷ sản

- Tàu thuyền, ghe, nơm, đó, đăng



Làng nghề thủ công

+ Nghề dệt
+ Nghề làm nước mắm
+ Nghề làm muối
+Nghề đóng thuyền

Di sản văn hóa vật thể



2.4.2. Văn hoá tinh thần

Tín ngưỡng, tôn giáo

- Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên
- Tín ngưỡng sùng bái tự nhiên
- Tín ngưỡng thờ cá Ông
- Tín ngưỡng thờ Thành hoàng
- Phật giáo
- Công giáo
- Bàlamôn, Hồi giáo

Lễ hội

+ Lễ hội Lam Kinh
+ Lễ hội Cầu ngư
+ Lễ hội Kate

Văn học dân gian

Ca dao, tục ngữ, hò, vè

Ai về Hà Tĩnh thì về
Mặc lụa chợ Hạ, uống chè Hương Sơn

Ai về Tuy Phước ăn nem
Ghé qua Hưng Thạnh mà xem Tháp Chàm

Chiều chiều mây phủ Sơn Trà,
Lòng ta thương bạn nước mắt và lộn cơm



Phương ngữ

Quảng Nam - Đà Nẵng: nảy, rắn, đặc trưng của tính cách mạnh mẽ

Nghệ - Tĩnh: nặng, hàm súc, nhiều âm tiết cổ

Phú Yên - Khánh Hòa - Bình Thuận: nhẹ và dễ nghe hơn

Nghệ thuật biểu diễn

+ Hát bội
+ Hát bài chòi
+ Ca Huế

Tri thức dân gian

+ Lịch canh tác, kinh nghiệm dân gian về thời tiết + Y học cổ truyền và trị liệu dân gian
+ Tín lý - niềm tin dân gian

Tính cách vùng

Chịu thương, chịu khó

Tự trọng, tiết kiệm,

ĐẶC ĐIỂM

Gắn bó, bảo thủ,

Tinh thần phản kháng



2.4.3. Văn hoá xã hội

Không gian làng xã







Cấu trúc cộng đồng làng xã

- Đơn vị xã hội - văn hóa cơ bản
- Có ranh giới rõ ràng

Gắn liền với thiết chế tín ngưỡng - lễ hội

Nổi bật: sự khép kín - cố kết cộng đồng



Giao tiếp và ứng xử xã hội

Tôn ti trật tự, lễ nghĩa - nền tảng

+ Sử dụng ngôn ngữ lễ phép, uyển chuyển
+ Coi trọng lễ nghi, địa vị và tuổi tác

Tính cách vùng miền được phản ánh trong ứng xử

+ Người Nghệ - Tĩnh
+ Người Huế
+ Người Quảng
+ Người Phú Yên - Bình Thuận

